

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 30/2023/KDTM-PT

Ngày: 27/02/2023

V/v: Tranh chấp HĐ thi công

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh**
Các thẩm phán: **Bà Lê Thúy Linh**
Bà Ngô Tuyết Băng

Thư ký phiên tòa: **Ông Lê Hồng Hòa** - Thư ký Toà án

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Phan Thị Tình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/01 và 27/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 101/2022/TLPT-KDTM ngày 21/7/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng thi công”. Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 52/2022/KDTM-ST ngày 25/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 623/2022/QĐXXPT-KDTM ngày 12/12/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/QĐ-HPT ngày 10/01/2023, Thông báo mở lại phiên tòa số 64/2023/TB-MPT ngày 14/02/2023, giữa:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Xây dựng Civilco

Trụ sở: Số 01, ngách 26A, ngõ 73, đường Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Phạm Sỹ Thành** - Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Nguyễn Văn Doanh**

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: **Luật sư Ngô Văn Thanh** - Công ty luật hợp danh The Light.

Bị đơn: Công ty Cổ phần Xây dựng Minh Đức

Trụ sở: Số 18, ngõ 80, phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Nguyễn Ngọc Khôi** - Tổng Giám đốc Công ty

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn: **Luật sư Nguyễn Hồng Hà, Luật sư Nguyễn Thị Minh Thu** - Công ty luật Hà My và cộng sự.

(Các đương sự và luật sư có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Dự án “Tổ hợp văn phòng, nhà ở và dịch vụ thương mại” tại địa chỉ số 52, phố Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội có Chủ đầu tư là Công ty Cổ phần Cơ khí Điện tử T&T, Công ty Cổ phần Xây dựng số 1 Hà Nội là Nhà thầu chính (Nhận thầu trực tiếp từ Chủ Đầu tư) để thi công xây dựng Dự án. Quá trình thực hiện thi công, Nhà thầu chính đã thuê một số Nhà thầu phụ để thi công một số hạng mục công trình. Ngày 06/10/2015, Công ty Cổ phần Xây dựng Civilco (Gọi tắt là Công ty Civilco là trong số các Nhà thầu phụ) của Dự án nêu trên đã ký kết với Công ty Cổ phần Xây dựng Minh Đức (gọi tắt là Công ty Minh Đức) đã ký hợp đồng số 061015/HĐKT/2015 (Gọi tắt là Hợp đồng 06). Nội dung hợp đồng thể hiện Công ty Minh Đức giao cho Công ty Civilco thi công hạng mục công trình xi măng đất D600, tường vây 1000 và cọc khoan nhồi D800, D1000 tại công trình “Tổ hợp văn phòng nhà ở và dịch vụ thương mại”; Giá trị tạm tính theo hợp đồng là 13.291.100.000đ.

Thực hiện, Hợp đồng 06, Công ty Civilco đã hoàn thành công việc thể hiện tại Bảng quyết toán khối lượng hoàn thành năm 2019:

Thi công phần việc cọc xi măng đất là 1260m giá trị 378.000.000đ

Thi công phần việc làm cọc khoan nhồi và tường vây dày 1000 là 3385m² giá trị 6.770.088.000đ

Phần việc làm khoan cọc nhồi D800, D1000 là 1747,8m giá trị 1.747.800.000đ

Phần việc làm bê tông tường vây mác 350, B10 là 1200m³ giá trị 1.296.000.000đ.

Các khối lượng công việc đã thi công được chia làm 05 đợt để xác nhận khối lượng và giá trị hoàn thành. Cụ thể:

Đợt 1: Giá trị hạng mục thi công cọc xi măng đất theo Bảng xác nhận khối lượng và giá trị hoàn thành là 655.520.000đồng nhưng tại Bảng quyết toán khối lượng hoàn thành chung cả hạng mục thi công thể hiện giá trị 378.000.000 đồng (Do sự chênh lệch thời điểm năm 2015, 2019 giá cọc xi măng từ 520.000 đồng/m xuống 300.000 đồng/m, hai bên đã thỏa thuận miệng, nay không có tài liệu chứng minh nên Công ty Civilco đề nghị tính đơn giá 300.000 đồng/m để yêu cầu Công ty Minh Đức thanh toán).

Đợt 2: Nghiệm thu theo Bảng xác nhận khối lượng và giá trị hoàn thành đợt 2 tính đến ngày 11/3/2016 và đã xuất hóa đơn GTGT ngày 11/3/2016 là 2.256.680.000đ.

Đợt 3: Nghiệm thu theo Bảng xác nhận khối lượng và giá trị hoàn thành đợt 3 tính đến ngày 01/7/2016 và đã xuất hóa đơn GTGT ngày 01/7/2016 là 1.527.800.000đ

Đợt 4: Nghiệm thu theo bảng xác nhận khối lượng và giá trị hoàn thành đợt 4 tính đến ngày 25/01/2017 và đã xuất hóa đơn GTGT ngày 25/01/2017 là 1.000.000.000 đồng

Đợt 5: Hai bên chưa thống nhất được giá trị còn phải thanh toán nên chưa ký biên bản xác nhận khối lượng và giá trị hoàn thành, chưa xuất hóa đơn GTGT

Công ty Minh Đức đã thanh toán cho Công ty Civilco được 6.300.000.000đ.

Năm 2019, các bên cùng nhau lập Biên bản đối chiếu công nợ (Không đề ngày tháng) xác nhận giá trị vật tư Công ty Civilco đã thi công là 10.251.917.100đ, Công ty Minh Đức đã xác nhận là giá trị tạm tính nhưng cho rằng số liệu chưa bao gồm các khoản giảm trừ. Tuy nhiên sau đó Công ty Minh Đức không hợp tác tính xác định giá trị giảm trừ là bao nhiêu, vì vậy Công ty Civilco không xác định được các khoản phải giảm trừ.

Tất cả các hạng mục cần thi công theo hợp đồng được Công ty Civilco hoàn thành xong từ tháng 5/2016. Việc nghiệm thu từng hạng mục đều được đại diện Công ty Civilco, Công ty Minh Đức, Tư vấn giám sát, Chủ đầu tư xác nhận đầy đủ theo từng khối lượng đã thi công.

Công ty Civilco đã nhiều lần yêu cầu Công ty Minh Đức tiến hành xác nhận khối lượng hoàn thành nhưng Công ty Minh Đức không hợp tác, Công ty Civilco cũng không nhận được văn bản của Công ty Minh Đức phản ánh các

hạng mục do Công ty Civilco thi công không đảm bảo chất lượng và Công ty Minh Đức phải thuê đơn vị khác khắc phục, sửa chữa hạng mục này.

Tại Bảng quyết toán khối lượng hoàn thành năm 2019 có kê khoản tiền 70.000.000 đồng (Ông Nguyễn Ngọc Khôi vay ông Phạm Sỹ Thành và khoản tiền 106.822.500 đồng trừ xi măng do Công ty Minh Đức cung cấp) nhưng Công ty Civilco không đồng ý vì xác định 02 khoản tiền này không liên quan đến hợp đồng số 06.

Công ty Civilco xác định Công ty Minh Đức còn nợ 3.881.917.100đ (Gốc) và yêu cầu Công ty Minh Đức phải thanh toán số tiền nợ gốc cùng tiền lãi chậm trả với mức lãi suất 10%/năm (Tính từ ngày 23/01/2019 đến 18/4/2022) là 1.254.975.939đ. Tổng cộng 5.136.893.039đ. Yêu cầu Công ty Minh Đức tiếp tục thanh toán với lãi suất chậm trả theo lãi suất tại Ngân hàng Công ty Civilco đăng ký tài khoản.

Bị đơn Công ty Minh Đức thừa nhận việc ký Hợp đồng số 06 đúng như Công ty Civilco trình bày nhưng do Công ty Civilco đã vi phạm tiến độ thi công, kéo dài thời gian thi công so với thỏa thuận thi công từ tháng 10/2015 đến tháng 5/2016, (08 tháng mới thi công xong phần việc đã thỏa thuận 65 ngày). Bên cạnh đó, Công ty Civilco còn vi phạm về chất lượng thi công khi 100% số tường vẩy không đảm bảo chất lượng, độ xiên là 1,5% trong khi theo quy chuẩn chất lượng nhỏ hơn 1%. Ngoài ra 05 tấm tường vẩy làm sai so với thiết kế ban đầu của Chủ đầu tư, 01 tấm tường vẩy không cạy được cừ. Do Công ty Civilco thực hiện thi công không đảm bảo chất lượng, không đúng tiến độ nên Công ty Minh Đức phải sửa chữa, khắc phục dẫn đến vi phạm tiến độ bàn giao cho Chủ đầu tư. Công ty Minh Đức đã phải tự bỏ ra chi phí để sửa chữa.

Tuy vậy, Công ty Minh Đức vẫn tạm ứng, thậm chí còn thừa ra so với khối lượng công việc mà Công ty Civilco đã thực hiện. Số tiền Công ty Minh Đức đã thanh toán cho Công ty Civilco là 6.300.000.000đ và đã nhận hóa đơn giá trị gia tăng của 04 đợt thanh toán (Đối chiếu các hóa đơn này, Công ty Minh Đức đang thanh toán thừa cho Công ty Civilco 1.600.000.000đ).

Công ty Minh Đức xác nhận đã ký Bảng quyết toán khối lượng hoàn thành năm 2019 nhưng đó chỉ là bảng quyết toán khối lượng hoàn thành, chưa tính các khối lượng bị giảm trừ.

Biên bản đối chiếu công nợ do Công ty Civilco xuất trình có chữ ký của người đại diện pháp luật Công ty Minh Đức, Công ty Minh Đức không biết có việc đối chiếu công nợ này. Công ty Minh Đức khẳng định hiện Công ty đang giữ bản gốc của 04 Bản xác nhận khối lượng và giá trị hoàn thành từ đợt 1 đến đợt 4, còn đợt 5 Công ty không giữ.

Chữ ký, con dấu của Công ty Minh Đức trong các Biên bản xác nhận khối lượng và giá trị hoàn thành của các đợt 1,2,3,4 là chữ ký đóng dấu chỉ có giá trị lưu hành nội bộ trong công ty. Để Công ty Minh Đức thanh toán theo giá trị hợp đồng thì Công ty Civilco phải có đủ các điều kiện tại khoản 4.2 Điều 4 hợp đồng. Do Công ty Civilco không đủ các điều kiện theo hợp đồng nên Công ty Minh Đức không chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

Bản án sơ thẩm số 52/2022/KDTM-ST ngày 25/4/2022 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội đã quyết định:

- Đình chỉ phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 70.000.000đ và 106.822.500 đ của Công ty Cổ phần xây dựng Civilco đối với Công ty Cổ phần xây dựng Minh Đức.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần xây dựng Civilco buộc Công ty Cổ phần xây dựng Minh Đức thanh toán số tiền gốc và lãi còn nợ phát sinh từ Hợp đồng thi công số 061015/HĐKT/2015 ngày 06/10/2015 với số tiền là 5.136.893.039 đồng.

- Xác nhận Công ty Cổ phần xây dựng Minh Đức còn nợ Công ty Cổ phần xây dựng Civilco tổng số tiền nợ gốc và lãi là 5.136.893.039 đồng trong đó nợ gốc 3.881.917.100 đồng; nợ lãi 1.254.975.939 đồng

- Buộc Công ty Cổ phần xây dựng Minh Đức phải thanh toán cho Công ty Cổ phần xây dựng Civilco tổng số tiền là 5.136.893.039 đồng và lãi suất phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán tính từ ngày 19/4/2022 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ gốc theo mức lãi suất quy định Điều 43 Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015.

Ngoài ra bản án còn tuyên về nghĩa vụ phải chịu án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, Công ty Minh Đức có đơn kháng cáo, đề nghị hủy án sơ thẩm với lý do Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, đánh giá dựa trên các tài liệu, chứng cứ gồm: Các Bảng quyết toán khối lượng hoàn thành năm 2019, Bảng kê thanh toán tiền năm 2019, Biên bản đối chiếu công nợ năm 2019; Các Bảng xác nhận khối lượng và giá trị hoàn thành đợt 1,2,3 do Công ty Civilco xuất trình không phải là bản sao có công chứng, chứng thực hợp pháp. Kết luận giám định "chữ ký đứng tên Nguyễn Ngọc Khôi trên các mẫu cần giám định được tạo ra bằng phương pháp đóng dấu chữ ký".

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Tại phiên tòa ngày 27/02/2023 Nguyên đơn đề nghị hòa giải và chỉ yêu cầu Bị đơn phải thanh toán số tiền nợ gốc còn lại, không yêu cầu thanh toán khoản tiền lãi chậm trả. Bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 16/01/2023 sau khi kết thúc phần hỏi chuyển sang phần tranh luận, khi thực hiện việc đối đáp giữa các bên, luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn mới xuất trình 02 tài liệu bản gốc gồm:

- Biên bản đối chiếu công nợ (Không đề ngày, tháng ghi năm 2019)
- Bảng kê thanh toán tiền (Không đề ngày, tháng, ghi năm 2019).

Các tài liệu nêu trên có chữ ký và đóng dấu của Đại diện Bên A (Chữ ký và dấu đóng tên giám đốc Nguyễn Ngọc Khôi - Công ty CP Xây dựng Minh Đức) và Đại diện Bên B (Chữ ký và đóng dấu Chủ tịch HĐQT - Phạm Sỹ Thành - Công ty CP Xây dựng Civilco).

Tuy nhiên Công ty Minh Đức không thừa nhận chữ ký mang tên ông Khôi trong các tài liệu nêu trên và đề nghị Tòa án tiến hành giám định chữ ký trên các tài liệu do Nguyên đơn xuất trình.

Sau khi trưng cầu giám định chữ ký của ông Khôi, HĐXX tiếp tục xét xử vụ án.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn trình bày luận cứ có nội dung chính:

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Minh Đức đã thừa nhận tại Biên bản đối chất ngày 26/3/2021 đã thừa nhận “Vì ông Phạm Sỹ Thành - Giám đốc Công ty Civilco là bạn của tôi nên tôi mới tạo điều kiện ký bảng quyết toán khối lượng hoàn thành vào năm 2019 cho Công ty Civilco”. Do vậy chữ ký tại Biên bản đối chiếu công nợ, Bảng kê thanh toán tiền là chữ ký của ông Khôi do ông đã thừa nhận, kết quả giám định không cần thiết. Tại phiên tòa, ông Khôi thừa nhận Civilco có thực hiện công việc thi công theo Hợp đồng số 06 nên Công ty Minh Đức có trách nhiệm thanh toán số tiền thi công còn nợ

3.951.917.000đ. Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Civilco.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Bị đơn trình bày luận cứ có nội dung chính:

Các lần thanh toán từ lần 1 đến lần 4 giữa Công ty Minh Đức và Công ty Civilco đã được thực hiện xong, Công ty Minh Đức không có ý kiến gì. Riêng lần thanh toán thứ 5 mới phát sinh mâu thuẫn, điều này chính Nguyên đơn đã tự thừa nhận tại Biên bản lấy lời khai do Tòa án sơ thẩm lập ngày 10/11/2021 “Còn đợt 5 thì do hai bên chưa thống nhất được giá trị còn lại phải thanh toán nên chưa ký biên bản xác nhận khối lượng và giá trị hoàn thành và chưa xuất hóa đơn GTGT vì phía công ty Minh Đức chưa chứng minh được giá trị giảm trừ”. Do công việc nhà thầu phụ Công ty Civilco không thực hiện được phần công việc thỏa thuận nên Công ty Minh Đức phải thuê nhà thầu khác khắc phục phần lỗi vi phạm của Civilco. Công ty Civilco khởi kiện yêu cầu Công ty Minh Đức thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo “Biên bản đối chiếu công nợ” nhưng những tài liệu này là giả mạo, không phải chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty Minh Đức – Đã có kết quả của Cơ quan giám định đó không phải chữ ký trực tiếp của ông Khôi. Các tài liệu do Civilco xuất trình là giả mạo, không được Công ty Minh Đức thừa nhận, vi phạm quy định về Luật Kế toán, Luật Doanh nghiệp nên không có giá trị pháp lý. Đề nghị HĐXX sửa bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn. Tranh chấp giữa Công ty Minh Đức và Công ty Civilco về Hợp đồng xây dựng sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác khi các bên có yêu cầu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội trình bày quan điểm và đề xuất hướng giải quyết vụ án có nội dung chính: Tại phiên tòa HĐXX đã thực hiện đúng quy định và yêu cầu chung của phiên tòa phúc thẩm: Thành phần HĐXX phúc thẩm, phạm vi xét xử phúc thẩm đúng quy định tại Điều 64 và Điều 293 Bộ luật tố tụng dân sự. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 51 BLTTDS. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Các đương sự đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn

bản tố tụng. Tại phiên tòa, các đương sự đã được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều 70,71,72, 73 và 74 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung kháng cáo: Công ty Civilco xuất trình để làm căn cứ xác định công nợ giữa hai bên là Bảng quyết toán khối lượng hoàn thành năm 2019 (không có ngày tháng), Biên bản đối chiếu công nợ năm 2019 (không có ngày, tháng) không có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty Minh Đức - chưa đủ căn cứ xác định là đúng cứ theo điều 95 BLTTDS. Theo quy định tại khoản 5 điều 189 BLTTDS quy định về đơn khởi kiện: kèm theo đơn khởi kiện phải có tài liệu, chứng cứ chứng minh quyền lợi ích vị xâm phạm, nộp đủ tài liệu chứng minh. Các tài liệu trong hồ sơ xác định có việc ký kết và thực hiện hợp đồng giữa hai bên trên thực tế. Tuy nhiên các tài liệu Công ty Civilco xuất trình chưa đủ cơ sở để xác định khối lượng đã thi công, bàn giao, việc thanh toán, quyết toán đối chiếu giữa hai bên về việc thực hiện hợp đồng nên các định Công ty Civilco chưa đủ điều kiện khởi kiện theo quy định tại khoản 1 điều 192 BLTTDS. Do vậy cần căn cứ điểm g khoản 1 Điều 217, Điều 218 BLTTDS đình chỉ trả lại đơn khởi kiện, Công ty Civilco có quyền khởi kiện lại khi có đủ căn cứ. Cấp sơ thẩm chưa xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ vụ án. Đề xuất: căn cứ khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự: Trả lại đơn khởi kiện cho Nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo và biên lai nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm của Công ty Cổ phần Xây dựng Minh Đức (Công ty Minh Đức) làm và nộp trong thời hạn luật định nên kháng cáo được chấp nhận.

Xét về nội dung kháng cáo: Các đương sự đều thừa nhận việc ký kết Hợp đồng số 061015/HĐKT/2015 ngày 06/10/2015 (Hợp đồng 06) và các nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Xét thấy: Hợp đồng số 06 được các bên được ký kết đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật và thỏa mãn điều kiện về chủ thể. Nội dung của các

hợp đồng thể hiện sự tự nguyện của các bên tham gia và không trái với quy định của pháp luật nên các hợp đồng đều có hiệu lực thi hành đối với các bên.

Các căn cứ để Công ty Civilco khởi kiện yêu cầu Công ty Minh Đức phải thanh toán nốt số tiền còn nợ theo Hợp đồng số 06 là các tài liệu do Civilco xuất trình gồm: Các Bảng xác nhận khối lượng và giá trị hoàn thành đợt 1,2,3,4 và Các Bảng quyết toán khối lượng hoàn thành năm 2019, Bảng kê thanh toán tiền năm 2019, Biên bản đối chiếu công nợ năm 2019.

Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Công ty Minh Đức xuất trình Thông báo kết quả giám định số 128/TB-KTHS ngày 03/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội đối với 04 Bảng xác nhận khối lượng giá trị hoàn thành các đợt 1,2,3,4 (ký hiệu từ A1 đến A4) và 03 tài liệu Bảng quyết toán khối lượng hoàn thành năm 2019, Bảng kê thanh toán tiền năm 2019, Biên bản đối chiếu công nợ năm 2019 (ký hiệu từ A5 đến A7) kết luận:

"1. Chữ ký đứng tên Nguyễn Ngọc Khôi trên các mẫu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A3) được tạo ra bằng phương pháp đóng dấu chữ ký.

2. Chữ ký đứng tên Nguyễn Ngọc Khôi trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A4) là chữ ký trực tiếp.

3. Chữ ký đứng tên Nguyễn Ngọc Khôi trên các mẫu cần giám định (Ký hiệu từ A5 đến A7) là chữ ký photocopy".

Công ty Minh Đức cho rằng các tài liệu Nguyên đơn xuất trình làm căn cứ khởi kiện là các tài liệu giả, không hợp pháp theo quy định tại Điều 95 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét thấy: Tại biên bản hòa giải ngày 17/12/2021 (BL448) đại diện Công ty Minh Đức là ông Khôi đã trình bày xác nhận có nhận hóa đơn GTGT của 04 đợt thanh toán cho Công ty Civilco và chữ ký của ông Khôi, con dấu của Công ty Minh Đức được ký trong các Biên bản xác nhận khối lượng và giá trị hoàn thành của các đợt 1,2,3,4,5 là chữ ký đóng dấu chỉ có giá trị lưu hành nội bộ trong công ty chứ không được phát hành ra ngoài.

Các bút lục từ 303-310 là các Bảng xác nhận khối lượng và giá trị hoàn thành các đợt 1,2,3,4 (bản sao có công chứng) do Nguyên đơn xuất trình. Đối chiếu với các bảng xác nhận khối lượng và giá trị hoàn thành các đợt 1,2,3,4 do Bị đơn xuất trình kèm theo Kết luận giám định nộp tại Tòa án cấp phúc thẩm thì phần đại diện bên A (Công ty Minh Đức) đều cùng chữ ký, có đóng dấu Công ty Minh Đức. Do đó xác định các Bảng xác nhận khối lượng và giá trị hoàn thành các đợt 1,2,3,4 phía Bị đơn cũng đã được nhận.

Mặc dù kết luận giám định chữ ký của đại diện Công ty Minh Đức được tạo ra bằng phương pháp đóng dấu chữ ký nhưng các biên bản này vẫn có dấu của Công ty Minh Đức, Công ty Minh Đức biết và lưu giữ đối với các bảng xác nhận khối lượng và giá trị hoàn thành và các hóa đơn GTGT các đợt 1,2,3,4. Tại Điều 1 Nghị định 58/2001/NĐ-CP về quản lý và sử dụng con dấu có quy định: *“Con dấu được sử dụng trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, hội quần chúng, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang, cơ quan, tổ chức nước ngoài hoạt động tại Việt Nam (dưới đây gọi tắt là cơ quan, tổ chức) và một số chức danh Nhà nước. Con dấu thể hiện vị trí pháp lý và khẳng định giá trị pháp lý đối với các văn bản, giấy tờ của các cơ quan, tổ chức và các chức danh nhà nước. Con dấu được quản lý theo quy định của Nghị định này”*. Con dấu của công ty thể hiện vị trí pháp lý và khẳng định giá trị pháp lý đối với các văn bản, giấy tờ do mình phát hành. Do đó có cơ sở xác định các Bảng xác nhận khối lượng và giá trị hoàn thành và các hóa đơn GTGT các đợt 1,2,3,4 do Nguyên đơn xuất trình có giá trị pháp lý.

Đối với các Bảng quyết toán khối lượng hoàn thành năm 2019, Bảng kê thanh toán tiền năm 2019, Biên bản đối chiếu công nợ năm 2019, tại cấp sơ thẩm, Công ty Minh Đức đã có yêu cầu Công ty Civilco xuất trình bản gốc các tài liệu nêu trên để có cơ sở xem xét (Biên bản đối chất ngày 26/3/2021- BL 198) nhưng Công ty Civilco không xuất trình và Tòa án cấp sơ thẩm cũng không yêu cầu đương sự xuất trình mà để Công ty Civilco chỉ cung cấp bản photo dẫn đến việc đánh giá chứng cứ không đầy đủ, toàn diện.

Theo đề nghị của Công ty Minh Đức tại phiên tòa phúc thẩm, Tòa án đã trưng cầu giám định đối với chữ ký trên dấu đóng giám đốc Nguyễn Ngọc Khôi tại Bảng kê thanh toán tiền, Bảng quyết toán khối lượng hoàn thành công trình và Biên bản đối chiếu công nợ do Công ty Civilco xuất trình có phải do ông Nguyễn Ngọc Khôi ký hay không.

Tại Kết luận giám định số 15/KL-GĐKTHS (P11) ngày 13/02/2023 của Phòng giám định KTHS- Bộ Quốc phòng đã kết luận: Chữ ký mang tên Nguyễn Ngọc Khôi tại các tài liệu A1, A2 và A3 (Bảng kê thanh toán tiền, Bảng quyết toán khối lượng hoàn thành công trình và Biên bản đối chiếu công nợ) không phải là chữ ký trực tiếp, là hình chữ ký dấu, do con dấu chữ ký đóng ra... Các cụm chữ viết dưới phần chữ ký mang tên Nguyễn Ngọc Khôi cần giám định trên các tài liệu ký hiệu A1, A2 và A3 với cụm chữ viết bên cạnh chữ ký mang tên Nguyễn Ngọc Khôi tại Hợp đồng kinh tế số 0610015/HĐKT/2015 ngày 06/10/2015 giữa Công ty Minh Đức và Công ty Civilco là không phải do cùng một người viết ra.

Như vậy, theo khoản 1 Điều 95 Bộ luật tố tụng dân sự, các tài liệu này không phải nguồn chứng cứ hợp pháp nên không thể căn cứ vào các tài liệu này để xác định hai bên đã chốt khối lượng công việc đã hoàn thành, chốt số tiền còn lại Công ty Minh Đức còn phải thanh toán cho Công ty Civilco.

Theo quy định tại khoản 3.2 Điều 3 hợp đồng quy định: "Khối lượng quyết toán là khối lượng nghiệm thu thực tế tại công trường". Việc thanh toán được quy định tại khoản 4.2 Điều 4 Hợp đồng: hàng tháng vào ngày 25 Công ty Civilco tổng hợp khối lượng và trình Công ty Minh Đức thanh toán với hồ sơ thanh toán gồm: Biên bản xác nhận khối lượng và giá trị thực hiện giữa hai bên; Hóa đơn VAT; Giấy đề nghị thanh toán. Tuy nhiên Công ty Minh Đức chỉ thanh toán cho Công ty Civilco 80% giá trị thực hiện sau 07 ngày xuất hóa đơn VAT, còn sau khi Công ty Civilco thi công xong, có kết quả siêu âm tường vẩy, cọc khoan nhồi được Tư vấn giám sát, Chủ đầu tư chấp thuận nghiệm thu hoàn thành hạng mục, Công ty Minh Đức mới thanh toán hết giá trị còn lại. Nhưng trong hồ sơ đề nghị thanh toán 04 đợt Nguyên đơn xuất trình chỉ có biên bản xác nhận khối lượng và giá trị thực hiện giữa hai bên và hóa đơn GTGT nên chưa đủ hồ sơ thanh toán theo quy định tại khoản 4.2 Điều 4 Hợp đồng và Nguyên đơn chưa cung cấp được kết quả nghiệm thu của Tư vấn giám sát, Chủ đầu tư đối với từng phần công việc Công ty Civilco đã hoàn thành. Bị đơn Công ty Minh Đức có xuất trình một số tài liệu...chứng minh hạng mục do Công ty Civilco thi công có lỗi, chưa đạt điều kiện hoặc chưa đúng với thiết kế của Chủ đầu tư.

Tổng số tiền theo các hóa đơn GTGT các đợt 1,2,3,4 Công ty Civilco đã xuất ra là 5.440.000.000 đồng. Các đương sự xác nhận Công ty Minh Đức đã thanh toán cho Công ty Civilco tổng số tiền 6.300.000.000 đồng. Như vậy Công ty Minh Đức đã thanh toán cho Công ty Civilco vượt quá số tiền theo các đợt xác nhận khối lượng và giá trị thực hiện giữa hai bên.

Do đó, Nguyên đơn chưa phát sinh quyền khởi kiện yêu cầu Bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng số 06.

Kháng cáo của Công ty Minh Đức đề nghị đề nghị hủy án sơ thẩm không có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên Công ty Civilco khởi kiện khi chưa có điều kiện khởi kiện nên HĐXX thấy cần trả lại đơn.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Từ những nhận định trên

Áp dụng khoản 5 Điều 189; điểm g khoản 1 Điều 217 và điểm b khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Xử:

1. Đình chỉ việc giải quyết vụ án “Tranh chấp hợp đồng thi công xây dựng” giữa Công ty Cổ phần Xây dựng Chivilco và Công ty Cổ phần Xây dựng Minh Đức”. Công ty Cổ phần Xây dựng Civilco có quyền khởi kiện lại khi có chứng minh quyền, lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm.

2. Về án phí: Công ty Cổ phần Xây dựng Civilco và Công ty Cổ phần Xây dựng Minh Đức không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và phúc thẩm. Hoàn trả Công ty Civilco 35.500.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 015503 ngày 26/01/2021; Hoàn trả Công ty Cổ phần Xây dựng Minh Đức 2.000.000đ tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 70061 ngày 28/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP.Hà Nội;
- TAND quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Lưu HS/VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Hạnh